

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 92/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 22 tháng 4 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý
nhà nước về bảo vệ môi trường tại Khu kinh tế Dung Quất,
các Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp - tiểu thủ
công nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 29/11/2005;

Căn cứ Nghị định số 80/2006/NĐ-CP ngày 09/8/2006 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; Nghị định số 21/2008/NĐ-CP ngày 28/02/2008 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 80/2006/NĐ-CP ngày 09/8/2006 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 117/2009/NĐ-CP ngày 31/12/2009 của Chính phủ về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14/3/2008 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế;

Căn cứ Nghị định số 81/2007/NĐ-CP ngày 23/5/2007 của Chính phủ quy định về tổ chức, bộ phận chuyên môn về bảo vệ môi trường tại cơ quan nhà nước và doanh nghiệp nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 08/2009/TT-BTNMT ngày 15/7/2009 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định quản lý và bảo vệ môi trường khu kinh tế, khu công nghệ cao, khu công nghiệp và cụm công nghiệp;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 31/2009/TTLT-BCT-BTNMT ngày 04/11/2009 của liên Bộ: Công thương - Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn phối hợp giữa Sở Công Thương với Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện nội dung quản lý Nhà nước về bảo vệ môi trường trong lĩnh vực công thương;

Căn cứ Quyết định số 105/2009/QĐ-TTg ngày 19/8/2009 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý cụm công nghiệp;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1073/TTr-STNMT ngày 08/9/2010 và số 334/TTr-STNMT ngày 24/3/2011,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường tại Khu Kinh tế Dung Quất, các Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai, hướng dẫn, kiểm tra thực hiện Quy chế này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Công Thương, Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Y tế; Giám đốc Công an tỉnh, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, Trưởng ban Ban quản lý Khu kinh tế Dung Quất, Trưởng ban Ban quản lý các Khu công nghiệp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Giám đốc Ban quản lý Cụm công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Xuân Huế

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

**Phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường tại
Khu kinh tế Dung Quất, các Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp
- tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 92/2011/QĐ-UBND
ngày 22/4/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)*

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng điều chỉnh

1. Quy chế này quy định về công tác phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và UBND các huyện, thành phố với Ban quản lý Khu kinh tế Dung Quất, Ban quản lý các Khu công nghiệp, Ban quản lý Cụm công nghiệp (Gọi chung là các Ban Quản lý) trong công tác bảo vệ môi trường tại Khu kinh tế Dung Quất (viết tắt KKTDQ), các Khu công nghiệp (viết tắt KCN), các Cụm công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp (viết tắt CCN) trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

2. Quy chế này được áp dụng đối với các cơ quan quản lý nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện và các Ban Quản lý khi thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến quản lý và hoạt động của KKTDQ, KCN, CCN về lĩnh vực môi trường.

3. Địa bàn thực hiện: trong phạm vi và quyền hạn được cấp thẩm quyền phê duyệt của KKTDQ, KCN, CCN trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Mục đích và nguyên tắc phân công phối hợp

1. Tạo mối quan hệ phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và UBND các huyện, thành phố với các Ban Quản lý để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong công tác bảo vệ môi trường tại KKTDQ, KCN, CCN theo quy định của pháp luật.

2. Việc phối hợp quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường phải được thực hiện đúng theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thành phố và các Ban Quản lý.

Chương II NỘI DUNG PHỐI HỢP TRONG CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TẠI KKTDQ, KCN, CCN

Điều 3. Nhiệm vụ chung của các cơ quan quản lý nhà nước các cấp

Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường tại KKTDQ, KCN, CCN như sau:

1. Xây dựng, trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản về bảo vệ môi trường thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý phù hợp với pháp luật về bảo vệ môi trường;
2. Xây dựng và tổ chức thực hiện chiến lược, kế hoạch bảo vệ môi trường thuộc ngành, lĩnh vực được phân công quản lý;
3. Định kỳ hàng năm, 5 năm xây dựng kế hoạch bảo vệ môi trường của ngành gửi Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp đưa vào kế hoạch bảo vệ môi trường chung của tỉnh, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định, đồng thời tổ chức triển khai thực hiện khi có quyết định phê duyệt của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
4. Chỉ đạo, theo dõi và kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật và các hoạt động về bảo vệ môi trường trong phạm vi ngành và các đơn vị trực thuộc;
5. Kiểm tra, thanh tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo về bảo vệ môi trường trong phạm vi thẩm quyền được giao; xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường;
6. Phối hợp với các cơ quan chức năng tuyên truyền, phổ biến kiến thức và pháp luật về bảo vệ môi trường liên quan đến ngành, lĩnh vực được phân công quản lý;
7. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh giao hoặc ủy quyền.

Điều 4. Nhiệm vụ cụ thể của các cơ quan quản lý nhà nước

Ngoài các nhiệm vụ chung được quy định tại Điều 3 của Quy chế này, các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố còn có nhiệm vụ cụ thể sau đây:

1. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm:

- a) Phối hợp với các Ban Quản lý và các cơ quan chức năng kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường tại KKTDQ, KCN, CCN;
- b) Chủ trì hoặc phối hợp với các Ban Quản lý kiểm tra, xác nhận kết quả vận hành thử nghiệm các công trình xử lý chất thải của dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật trong KKTDQ, KCN, CCN và các công trình xử lý chất thải của các dự án đầu tư xây dựng trong KKTDQ, KCN, CCN trước khi đi vào hoạt động chính thức; khắc phục sự cố tràn dầu, ô nhiễm môi trường sau lũ lụt;
- c) Chủ trì, phối hợp với các Ban Quản lý, các Sở, ngành liên quan tiến hành kiểm tra, thanh tra, xác nhận hoàn thành việc thực hiện bảo vệ môi trường và các nội dung

của quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, báo cáo đánh giá tác động môi trường bổ sung, đề án bảo vệ môi trường của các chủ đầu tư và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật trong KKTDQ, KCN, CCN và các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong KKTDQ, KCN, CCN đối với những dự án được cấp có thẩm quyền phân công thẩm định;

d) Phối hợp với các Ban Quản lý giải quyết các tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về bảo vệ môi trường tại KKTDQ, KCN, CCN thuộc phạm vi quyền hạn được giao;

e) Phối hợp với các Ban Quản lý và các Sở, ngành liên quan tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật về bảo vệ môi trường, nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường cho tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật trong KKTDQ, KCN, CCN;

f) Giám sát việc thực hiện công khai thông tin, dữ liệu môi trường của KKTDQ, KCN, CCN;

g) Chủ trì, phối hợp với cơ quan có liên quan tiến hành thu thập và phân tích các mẫu chất thải theo quy định hoặc đột xuất khi có yêu cầu;

h) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Cục Thuế tỉnh, các Ban Quản lý hướng dẫn, tổ chức việc thu và sử dụng phí bảo vệ môi trường của các doanh nghiệp trong KKTDQ, KCN, CCN;

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm:

a) Đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường trong các khâu lập, thẩm định, phê duyệt và tổ chức thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình và dự án phát triển theo quy định tại Thông tư 06/2007/TT-BKH ngày 27/8/2007 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

b) Thẩm định các dự án đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng về xử lý môi trường, các dự án bảo vệ môi trường thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Sở Xây dựng có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với cơ quan chức năng có liên quan hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các hoạt động thi công công trình, xây dựng kết cấu hạ tầng cấp nước, thoát nước, xử lý chất thải rắn và thoát nước thải tại KKTDQ, KCN, CCN;

b) Đảm bảo các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong công tác lập quy hoạch xây dựng, quy hoạch khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng tại KKTDQ, KCN, CCN;

c) Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về cấp, thoát nước gắn với bảo vệ môi trường trong KKTDQ, KCN, CCN.

4. Sở Công Thương có trách nhiệm:

a) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện việc quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trong lĩnh vực công thương được quy định tại Thông tư liên

tịch số 31/2009/TTLT-BCT-BTNMT ngày 04/11/2009 của liên Bộ: Công thương - Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn phối hợp giữa Sở Công Thương với Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện nội dung quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trong lĩnh vực công thương;

b) Chủ trì, hướng dẫn các cơ sở sản xuất công nghiệp triển khai áp dụng các công nghệ sản xuất sạch hơn trong KKTDQ, KCN, CCN;

c) Hướng dẫn, kiểm tra an toàn hóa chất đối với cơ sở sản xuất, sử dụng hóa chất trong KKTDQ, KCN, CCN.

5. Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm:

a) Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân tham gia các hoạt động khoa học phục vụ công tác bảo vệ môi trường; thực hiện tốt công tác thẩm tra công nghệ các dự án đầu tư theo thẩm quyền, không để công nghệ lạc hậu, công nghệ cấm chuyển giao, công nghệ ô nhiễm môi trường triển khai vào KKTDQ, KCN, CCN;

b) Kiểm soát, quản lý chặt chẽ các nguồn phát xạ, phóng xạ trong KKTDQ, KCN, CCN theo chức năng và thẩm quyền.

6. Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn có trách nhiệm:

Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường trên địa bàn KKTDQ, KCN, CCN thuộc các lĩnh vực sau:

- Lĩnh vực nông nghiệp bao gồm: sản xuất, kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, chăn nuôi, giết mổ gia súc, gia cầm;

- Lĩnh vực thủy sản bao gồm: sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh, sử dụng thuốc thú y, hóa chất trong nuôi trồng thủy sản; khai thác, chế biến thủy sản, sinh vật thủy sản biến đổi gen và sản phẩm của chúng.

- Lĩnh vực sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và tôm.

7. Sở Y tế có trách nhiệm:

a) Hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý và xử lý chất thải y tế; công tác bảo vệ môi trường đối với các bệnh viện và các cơ sở y tế khác trên địa bàn KKTDQ, KCN, CCN của tỉnh;

b) Tổ chức thống kê nguồn thải, đánh giá mức độ ô nhiễm của các bệnh viện, cơ sở y tế trên địa bàn KKTDQ, KCN, CCN và đề xuất các biện pháp giải quyết.

8. Công an tỉnh có trách nhiệm:

a) Chỉ đạo các lực lượng có chức năng phòng, chống tội phạm về môi trường thuộc Công an tỉnh có trách nhiệm:

- Thực hiện công tác phòng ngừa, đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường trong KKTDQ, KCN, CCN theo chức năng, nhiệm vụ được giao;

- Tham gia, phối hợp với cơ quan chức năng có liên quan thực hiện việc thanh tra, kiểm tra về bảo vệ môi trường KKTDQ, KCN, CCN theo quy định của pháp luật;

- Hướng dẫn, kiểm tra công tác bảo vệ môi trường trong các đơn vị, cơ sở thuộc thẩm quyền quản lý trên địa bàn KKTDQ, KCN, CCN.

b) Chỉ đạo thực hiện công tác phòng, chống cháy, nổ và cứu nạn, cứu hộ; huy động lực lượng và các phương tiện phục vụ cho công tác ứng phó, khắc phục sự cố cháy, nổ ảnh hưởng đến môi trường trong KKTDQ, KCN, CCN.

9. Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ chỉ huy bộ đội Biên phòng tỉnh có trách nhiệm:

Thực hiện kế hoạch huy động lực lượng, phương tiện kịp thời ứng cứu, khắc phục những hậu quả do thiên tai, bão lụt gây ra, gắn với công tác bảo vệ và khắc phục các sự cố về môi trường trong KKTDQ, KCN, CCN.

10. Các Ban Quản lý có trách nhiệm:

a) Xây dựng kế hoạch phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND các huyện, thành phố để thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn được giao theo thẩm quyền trong công tác bảo vệ môi trường tại KKTDQ, KCN, CCN;

b) Thẩm định và phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, xác nhận bản cam kết bảo vệ môi trường của các dự án đầu tư vào KKTDQ, KCN, CCN theo ủy quyền của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu được ủy quyền). Ban Quản lý được ủy quyền có trách nhiệm gửi báo cáo kết quả thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường cho Sở Tài nguyên và Môi trường, kết quả bản xác nhận cam kết bảo vệ môi trường cho Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện nơi thực hiện dự án; đồng thời trực tiếp chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan tiến hành kiểm tra, thanh tra, xác nhận hoàn thành việc thực hiện bảo vệ môi trường và các nội dung của quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, báo cáo đánh giá tác động môi trường bổ sung, đề án bảo vệ môi trường đối với những dự án được ủy quyền thẩm định;

c) Chủ trì hoặc phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan chức năng có liên quan kiểm tra, xác nhận kết quả vận hành thử nghiệm các công trình xử lý chất thải của dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật trong KKTDQ, KCN, CCN và các công trình xử lý chất thải của các dự án đầu tư xây dựng trong KKTDQ, KCN, CCN trước khi đi vào hoạt động chính thức theo thẩm quyền;

d) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính, Cục Thuế tỉnh hướng dẫn việc thu phí bảo vệ môi trường trong KKTDQ, KCN, CCN;

e) Phối hợp với các cơ quan chức năng thực hiện việc giám sát, kiểm tra, thanh tra và xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm về bảo vệ môi trường đối với các hoạt động của chủ đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật trong KKTDQ, KCN, CCN và các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong KKTDQ, KCN, CCN;

f) Tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật về bảo vệ môi trường, nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường cho các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong KKTDQ, KCN, CCN;

g) Tiếp nhận và giải quyết các tranh chấp hoặc kiến nghị với cơ quan nhà nước cấp trên giải quyết những vướng mắc vượt thẩm quyền về môi trường giữa các tổ chức cá nhân sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong KKTDQ, KCN, CCN; chủ trì và phối hợp với cơ quan chức năng giải quyết tranh chấp, kiến nghị về môi trường giữa các tổ chức cá nhân sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong KKTDQ, KCN, CCN với bên ngoài; tiếp nhận và giải quyết theo thẩm quyền các khiếu nại, tố cáo về môi trường trong KKTDQ, KCN, CCN;

h) Công khai các thông tin về môi trường trong KKTDQ, KCN, CCN;

i) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường (trong trường hợp các Ban quản lý được ủy quyền thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, xác nhận bản cam kết bảo vệ môi trường) tiến hành kiểm tra, giám sát việc thực hiện việc bảo vệ môi trường và các nội dung trong báo cáo đánh giá tác động môi trường, bản cam kết bảo vệ môi trường đã được phê duyệt, xác nhận của các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh, dịch vụ và đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật trong KKTDQ, KCN, CCN theo thẩm quyền;

k) Phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan xác định, giải quyết các vấn đề liên quan khi xảy ra sự cố môi trường, có biện pháp xử lý kịp thời và thông báo cho các cơ quan liên quan; kiến nghị với các cơ quan cấp trên có thẩm quyền để xử lý đối với những vấn đề vượt quá khả năng ứng phó khi sự cố xảy ra;

l) Tổ chức phong trào thi đua và khen thưởng cho các doanh nghiệp trong KCN, KKTDQ, CCN về bảo vệ môi trường.

11. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm:

UBND các huyện, thành phố ngoài việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước theo thẩm quyền còn tham gia phối hợp với các Sở, ban, ngành cấp tỉnh về bảo vệ môi trường tại KKTDQ, KCN, CCN đóng trên địa bàn như sau:

a) Xác nhận hoặc ủy quyền xác nhận bản cam kết bảo vệ môi trường của các dự án đầu tư vào KKTDQ, KCN, CCN trên địa bàn theo thẩm quyền;

b) Chỉ đạo cơ quan chức năng kiểm tra, giám sát kế hoạch vận hành thử nghiệm các công trình xử lý chất thải của các dự án đầu tư vào CCN trên địa bàn trước khi đi vào hoạt động chính thức theo thẩm quyền;

c) Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện, UBND các xã, phường, thị trấn thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành về môi trường, xử lý chất thải theo thẩm quyền trong suốt quá trình triển khai xây dựng và hoạt động của KKTDQ, KCN, CCN trên địa bàn;

d) Hỗ trợ, ứng cứu và khắc phục các sự cố môi trường đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh và dịch vụ trong KKTDQ, KCN, CCN.

e) Chủ trì, phối hợp với các Ban Quản lý thuộc phạm vi quản lý địa bàn của địa phương và các cơ quan chức năng có liên quan, để thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về môi trường đối với khu dân cư, cộng đồng dân cư đóng trên địa bàn các Ban Quản lý KKTDQ, KCN, CCN.

Điều 5. Quy trình phối hợp

1. Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan đầu mối tổ chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh, có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường tại KKTDQ, KCN, CCN;

2. Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Quy chế này và các quy định khác có liên quan;

3. Các nhiệm vụ bảo vệ môi trường có liên quan đến nhiều cấp, nhiều ngành thì Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan tổ chức thực hiện theo chỉ đạo của UBND tỉnh;

4. UBND các huyện, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn có trách nhiệm tạo điều kiện và phối hợp với các Sở, ban, ngành cấp tỉnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ bảo vệ môi trường ở KKTDQ, KCN, CCN trên địa bàn.

Điều 6. Thông tin báo cáo

1. Trường hợp có yêu cầu về thông tin, tài liệu phục vụ công tác bảo vệ môi trường của tỉnh, các cơ quan có trách nhiệm trao đổi, cung cấp theo yêu cầu của cơ quan đề nghị, đồng thời phải chịu trách nhiệm về thông tin đã cung cấp; nếu từ chối cung cấp thông tin, cơ quan được yêu cầu phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do từ chối;

2. Báo cáo chuyên đề về bảo vệ môi trường, báo cáo môi trường thuộc ngành, lĩnh vực quản lý của Sở, ban, ngành nào thì Sở, ban, ngành đó có trách nhiệm lập báo cáo gửi Bộ chủ quản, Ủy ban nhân dân tỉnh và gửi cho Sở Tài nguyên và Môi trường biết để theo dõi, tổng hợp;

3. Định kỳ hàng năm, các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường và phương hướng thực hiện nhiệm vụ thời gian tiếp theo gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường trước ngày 30/11 của năm báo cáo, để Sở tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Chương III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 7. Trách nhiệm thi hành

1. Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố và các Ban Quản lý theo chức năng, nhiệm vụ được phân công có trách nhiệm triển khai thực hiện Quy

chế này. Những nội dung không được quy định tại Quy chế này thực hiện theo các quy định của Luật Bảo vệ môi trường ngày 29/11/2005 và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị cần kịp thời phản ánh về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung, thay thế cho phù hợp với quy định hiện hành và thực tiễn ở địa phương./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Xuân Huế